

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2010/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2010

THÔNG TƯ**ban hành Chương trình khung Giáo dục đại học
ngành Công tác xã hội trình độ đại học, cao đẳng**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ kết quả thẩm định ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng tư vấn xây dựng chương trình khung giáo dục đại học ngành Công tác xã hội.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình khung Giáo dục đại học ngành Công tác xã hội, gồm:

1. Ngành Công tác xã hội, trình độ đại học.
2. Ngành Công tác xã hội, trình độ cao đẳng.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 5 năm 2010 và thay thế Quyết định số 35/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 11/10/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình khung giáo dục đại học ngành Công tác xã hội trình độ đại học, cao đẳng. Chương trình khung kèm theo Thông tư này được dùng trong các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng được giao nhiệm vụ đào tạo các ngành học này ở trình độ đại học hoặc cao đẳng.

Điều 3. Căn cứ Bộ chương trình khung quy định tại Thông tư này, Giám đốc các

đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng tổ chức xây dựng chương trình cụ thể của trường; tổ chức biên soạn và duyệt giáo trình các môn học để sử dụng chính thức trong trường trên cơ sở thẩm định của Hội đồng thẩm định giáo trình do Giám đốc hoặc Hiệu trưởng thành lập.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các

đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Vũ Luận

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công tác xã hội (Social work)

Mã ngành:

(ban hành kèm theo Thông tư số 10/2010/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung:

Đào tạo cán bộ làm Công tác xã hội có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe; nắm vững hệ thống kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành nghề Công tác xã hội; có khả năng nghiên cứu, phát hiện và giúp cá nhân, nhóm và cộng đồng tự giải quyết những vấn đề xã hội.

Người học tốt nghiệp trình độ đại học ngành Công tác xã hội có năng lực cung cấp các dịch vụ công tác xã hội chuyên nghiệp tại các cơ sở và tổ chức xã hội trong các lĩnh vực an sinh xã hội, sức khỏe và giáo dục; có khả năng tham gia nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến nghề công tác xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Kiến thức:

- Nắm vững kiến thức cơ bản về tâm lý học, xã hội học, các lý thuyết và mô hình công tác xã hội; các phương pháp

công tác xã hội chuyên nghiệp; kiến thức bổ trợ và ứng dụng vào việc phân tích, xây dựng kế hoạch, hỗ trợ thực hiện và lượng giá tiến trình giải quyết vấn đề. Đồng thời, có kiến thức nghiên cứu và xây dựng các mô hình tiếp cận khác nhau giúp đỡ đối tượng có vấn đề trong cuộc sống; kiến thức nghiên cứu và xây dựng chính sách;

b) Kỹ năng:

- Sử dụng được các kỹ năng công tác xã hội cá nhân, nhóm vào việc cung cấp các dịch vụ trợ giúp các cá nhân, gia đình và nhóm để giúp họ tăng cường năng lực tự giải quyết vấn đề và đáp ứng nhu cầu của mình;

- Có kỹ năng đánh giá, phát hiện các vấn đề trong cộng đồng, huy động nguồn lực phát triển cộng đồng, tham gia quản lý và thực hiện các dự án phát triển cộng đồng;

- Phát triển kỹ năng vận động và tham gia xây dựng chính sách xã hội và các chính sách có liên quan;

- Có kỹ năng nghiên cứu, đánh giá chính sách, mô hình giúp đỡ;

- Có kỹ năng phân tích, đánh giá, áp dụng mô hình tiếp cận phục vụ cho phát triển nghề nghiệp (giảng dạy, kiểm huấn).

c) Thái độ/đạo đức:

Giúp người học phát triển thái độ làm việc có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp. Đặc biệt giúp người học nắm rõ và biết cách vận dụng phù hợp các quy điều đạo đức nghề công tác xã hội trong quá trình thực hiện vai trò, nhiệm vụ của một nhà công tác xã hội chuyên nghiệp.

3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Công tác xã hội trình độ đại học có thể làm việc tại:

- Các cơ quan của ngành Lao động -

Thương binh và Xã hội các cấp từ Trung ương đến địa phương.

- Các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội cho các loại đối tượng xã hội khác nhau thuộc các lĩnh vực như y tế, giáo dục, pháp luật, phúc lợi xã hội,...

- Có thể làm việc độc lập với vai trò là nhân viên xã hội, kiểm huấn viên, nhà nghiên cứu, hay cán bộ hoạch định chính sách xã hội.

II. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian đào tạo theo thiết kế: 180 đơn vị học trình (đvht), chưa bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất (5 đvht) và Giáo dục quốc phòng - an ninh (165 tiết)

Thời gian đào tạo: 4 năm

2. Cấu trúc kiến thức của chương trình

đvht

2.1	Kiến thức giáo dục đại cương (tối thiểu) Chưa bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất (5 đvht) và Giáo dục quốc phòng - an ninh (165 tiết), Trong đó: - Kiến thức bắt buộc: - Kiến thức tự chọn:	60 35 25
2.2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (tối thiểu): Trong đó: - Kiến thức bắt buộc - Kiến thức tự chọn	120 71 49

Kiến thức cơ sở của khối ngành (tối thiểu):	9
Trong đó:	
- Kiến thức bắt buộc	9
- Kiến thức tự chọn	0
Kiến thức cơ sở ngành (tối thiểu):	25
Trong đó:	
- Kiến thức bắt buộc	19
- Kiến thức tự chọn	6
Kiến thức ngành tối thiểu (kể cả kiến thức chuyên ngành)	50
Trong đó:	
- Kiến thức bắt buộc	28
- Kiến thức tự chọn	22
Kiến thức bổ trợ (tối thiểu):	21
Trong đó:	
- Kiến thức bắt buộc	0
- Kiến thức tự chọn	21
Thực tập nghề nghiệp cuối khóa (bắt buộc)	5
- Khóa luận tốt nghiệp hoặc Thi tốt nghiệp (bắt buộc)	10
Tổng chung:	180
Trong đó:	
- Kiến thức bắt buộc	106
- Kiến thức tự chọn	74

III. KHỐI KIẾN THỨC BẮT BUỘC

1. Danh mục các học phần bắt buộc

1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

35 đvht *

1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	8
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3
3	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	4
4	Toán thống kê cho Khoa học xã hội	3
5	Tin học đại cương	4
6	Ngoại ngữ	10

7	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	3
8	Giáo dục thể chất	5
9	Giáo dục quốc phòng - an ninh	165 tiết

* Chưa bao gồm các học phần 8 (Giáo dục thể chất) và 9 (Giáo dục quốc phòng - an ninh)

1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

- Kiến thức cơ sở khối ngành 9 đvht

1	Xã hội học đại cương	3
2	Logic học đại cương	3
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3

- Kiến thức cơ sở của ngành 19 đvht

4	Tâm lý học đại cương	3
5	Hành vi con người và môi trường xã hội	4
6	Nhập môn Công tác xã hội	3
7	Chính sách xã hội	3
8	An sinh xã hội	3
9	Lý thuyết công tác xã hội	3

- Kiến thức ngành 28 đvht

10	Công tác xã hội cá nhân	3
11	Công tác xã hội nhóm	3
12	Phát triển cộng đồng	4
13	Tham vấn cơ bản	3
14	Thực hành công tác xã hội I	3
15	Thực hành công tác xã hội II	3
16	Thực hành công tác xã hội III	3
17	Phương pháp nghiên cứu trong công tác xã hội	3
18	Quản trị công tác xã hội	3

2. Mô tả nội dung các học phần bắt buộc

2.1. Kiến thức giáo dục đại cương

1) Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin: 8 đvht

Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2) Tư tưởng Hồ Chí Minh: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

3) Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam: 4 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành

chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

4) Toán thống kê cho khoa học xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Trang bị cho sinh viên những khái niệm và kiến thức cơ bản về thống kê, cụ thể về điều tra thống kê, độ tin cậy của một cuộc điều tra thống kê, cách so sánh độ tương hợp của các kết quả thống kê, sự tương quan giữa những yếu tố cùng ảnh hưởng tới cùng một sự kiện, và cách kiểm tra những giả thuyết thống kê trong nghiên cứu khoa học.

5) Tin học đại cương: 4 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Giới thiệu các khái niệm cơ bản về xử lý thông tin và máy tính. Trang bị cho sinh viên nắm vững các kỹ năng sử dụng hệ điều hành thao tác trên máy tính, khai thác một số phần mềm ứng dụng, soạn thảo và lưu trữ văn bản phục vụ công tác văn phòng, các thao tác truy cập internet, và sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu để tính toán khoa học và giải quyết vấn đề chuyên môn.

6) Ngoại ngữ: 10 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Bao gồm những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng giao

tiếp thông dụng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp đối với những sinh viên đã hoàn tất chương trình ngoại ngữ 7 năm giáo dục phổ thông.

7) Phương pháp luận nghiên cứu khoa học: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Cung cấp những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của công trình khoa học. Đồng thời, học phần giúp sinh viên nắm vững các thao tác nghiên cứu khoa học, biết xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học. Qua đó, sinh viên có thể nắm vững phương pháp trình bày báo cáo khoa học, viết được công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học.

8) Giáo dục thể chất: 5 đvht

Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12 tháng 9 năm 1995 và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12 tháng 4 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục thể chất giai đoạn 2 của các trường đại học và cao đẳng.

9) Giáo dục quốc phòng - an ninh: 165 tiết

Nội dung ban hành kèm theo quyết định số 81/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 24

tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Giáo dục quốc phòng - an ninh trình độ đại học, cao đẳng.

2.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

1) Xã hội học đại cương: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin

- Nội dung: Cung cấp có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: quá trình hình thành và phát triển, đối tượng nghiên cứu, chức năng của xã hội học, những khái niệm cơ bản và một số trường phái xã hội học, những thiết chế và tổ chức xã hội cơ bản. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hành, sử dụng các phương pháp định tính và định lượng trong nghiên cứu xã hội học.

2) Logic học đại cương: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin

- Nội dung: Cung cấp những tri thức cơ bản của logic học hình thức, mối liên hệ hữu cơ giữa logic học và triết học, các phương pháp nghiên cứu đặc thù của logic học hình thức; các quy luật logic cơ bản và vai trò, ý nghĩa quan trọng của logic học trong quá trình hình thành, rèn luyện thói quen tư duy logic chặt chẽ, trình bày vấn đề một cách khoa học. Học phần cũng trang bị những kiến thức về

nguồn gốc, bản chất, đặc điểm và quan hệ của các khái niệm phán đoán, suy luận, chứng minh logic thường dùng, từ đó vận dụng các quy luật logic trong tư duy, tránh sai lầm thường gặp trong suy nghĩ và trình bày vấn đề.

3) Cơ sở văn hóa Việt Nam: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Bao gồm những khái niệm chung về văn hóa học và văn hóa Việt Nam; hệ thống các thành tố và đặc trưng chung của chúng trong văn hóa Việt Nam. Học phần cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng, phương pháp tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hóa Việt Nam.

4) Tâm lý học đại cương: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức về đối tượng nghiên cứu và các phương pháp nghiên cứu của tâm lý học; bản chất của hiện tượng tâm lý; các khái niệm cơ bản của tâm lý học; cơ sở sinh lý thần kinh của các hiện tượng tâm lý người; các quá trình nhận thức, xúc cảm tình cảm và ý chí, bản chất của nhân cách và các thuộc tính của nhân cách.

5) Hành vi con người và môi trường xã hội: 4 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương, Xã hội học đại cương

- Nội dung: Cung cấp các khái niệm về hành vi con người, về môi trường tự nhiên, môi trường xã hội cũng như những kiến thức cơ bản về quan hệ giữa sinh học, văn hóa xã hội của mỗi cá nhân con người dựa trên lý thuyết hệ thống xã hội. Mặt khác, học phần giới thiệu cho sinh viên nhận thức rõ mối quan hệ tương tác giữa hành vi con người và môi trường xã hội trong suốt vòng đời của đối tượng (cá nhân, gia đình, nhóm, các tổ chức).

6) Nhập môn Công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác xã hội như: công tác xã hội là một khoa học, một nghề chuyên môn được hình thành và phát triển trong quá trình lịch sử. Học phần giới thiệu hệ thống khái niệm; hệ thống giá trị của công tác xã hội; lý thuyết nền tảng của công tác xã hội; đồng thời giới thiệu các lĩnh vực khác nhau trong hoạt động của công tác xã hội và vai trò của công tác xã hội trong quá trình xây dựng và phát triển của xã hội Việt Nam.

7) An sinh xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Các môn học Lý luận chính trị

- Nội dung: Trang bị kiến thức cho sinh viên nhận thức an sinh xã hội là một môn khoa học; có hệ thống khái niệm và lý thuyết riêng; có quá trình hình thành và phát triển; quan hệ giữa An sinh xã

hội, Công tác xã hội và Chính sách xã hội. Đồng thời, học phần cũng giúp sinh viên hiểu rõ hệ thống an sinh xã hội thế giới, sự hình thành và phát triển hệ thống an sinh xã hội Việt Nam, quan hệ giữa hệ thống an sinh xã hội với hệ thống kinh tế và hệ thống chính trị, các lĩnh vực của an sinh xã hội trong quá trình phát triển xã hội.

8) Chính sách xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Các môn học Lý luận chính trị

- Nội dung: Cung cấp những kiến thức cơ bản về chính sách xã hội, quá trình hình thành phát triển ở trên thế giới và ở Việt Nam; một số lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và kỹ năng phân tích, đánh giá chính sách xã hội. Học phần đưa ra những kiến thức chung và mở để người dạy và người học tiếp tục nghiên cứu, nắm bắt, bổ sung, các vấn đề của chính sách xã hội về lý luận cũng như thực tiễn trên cơ sở phương pháp khoa học trong xây dựng, tổ chức, thực hiện, phân tích, đánh giá và hoàn thiện chính sách.

9) Lý thuyết công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Trình bày những lý thuyết ứng dụng khác nhau của ngành công tác xã hội, tập trung vào các thuyết động năng tâm lý, lý thuyết hệ thống tiếp cận theo thuyết sinh thái học trong công tác

xã hội, lý thuyết định hướng tổng hợp, các lý thuyết, mô hình và các quan điểm nhân văn trong công tác xã hội.

10) Công tác xã hội cá nhân: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội, Lý thuyết công tác xã hội

- Nội dung: Trang bị những kiến thức về khái niệm, mục đích, các nguyên tắc hành động, tiến trình giải quyết vấn đề với cá nhân thân chủ. Bên cạnh đó, môn học còn cung cấp những kỹ năng làm việc với cá nhân như: lắng nghe, quan sát, vấn đàm, vãng gia và các kỹ năng giúp đỡ (thông qua công tác tham vấn) thân chủ. Qua đó, sinh viên vừa được nâng cao nhận thức vừa được trang bị một số kỹ năng riêng của công tác xã hội cá nhân để làm việc với thân chủ.

11) Công tác xã hội nhóm: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội, Lý thuyết công tác xã hội

- Nội dung: Cung cấp những kiến thức cơ bản về công tác xã hội nhóm như: cơ sở khoa học hình thành phương pháp công tác xã hội nhóm; khái niệm, mục đích, các mô hình tiếp cận, loại hình nhóm công tác xã hội; những nền tảng lý luận (các lý thuyết, năng động nhóm, giai đoạn phát triển nhóm); tiến trình công tác xã hội nhóm. Học phần hướng dẫn sinh viên vận dụng kiến thức, kỹ năng và các kỹ thuật tác nghiệp của người nhân viên xã hội trong tiến trình hỗ trợ nhóm đối

tượng cũng như cùng cố thái độ và đạo đức nghề nghiệp.

12) Phát triển cộng đồng: 4 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội, Lý thuyết công tác xã hội.

- Nội dung: Trang bị các khái niệm về cộng đồng, phát triển cộng đồng, các giá trị, mục đích và tiến trình phát triển cộng đồng cùng các nguyên tắc hành động trong phát triển cộng đồng. Đồng thời, học phần cũng đề cập tổ chức cộng đồng là một phương pháp nhằm giúp cộng đồng thay đổi từ tình trạng kém phát triển đến tự lực, tự cường. Học phần cũng giúp người học tìm hiểu và áp dụng phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia (PRA - Participatory Rapid Appraisal) trong nghiên cứu và thực hành và vấn đề quản lý các dự án phát triển cộng đồng.

13) Tham vấn cơ bản: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Hành vi con người và môi trường xã hội

- Nội dung: Cung cấp các kiến thức nền tảng về tham vấn nói chung và kỹ năng tham vấn cơ bản nói riêng cho cá nhân, gia đình và nhóm như những khái niệm và quy định đạo đức nghề nghiệp của tham vấn và các cách tiếp cận lý thuyết và kỹ năng tham vấn với từng nhóm đối tượng riêng biệt như cá nhân, gia đình và nhóm.

14) Thực hành công tác xã hội I, II, III: 9 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Công tác xã hội cá nhân, Công tác xã hội nhóm, Phát triển cộng đồng

- Nội dung: Cung cấp cho sinh viên cơ hội nối kết giữa lý thuyết học ở trường và thực tế ở cơ sở qua việc tiếp cận thân chủ (cá nhân, nhóm, cộng đồng) dưới sự hướng dẫn của kiểm huấn viên cơ sở và của trường. Sinh viên được thực hiện các cuộc vấn đàm, quan sát, vãng gia; viết phúc trình về trường hợp thân chủ và vẽ sơ đồ sinh thái, sơ đồ phá hệ; thực hành tổ chức tiến trình nhóm giúp đỡ các nhóm đối tượng; thực hành khảo sát một cộng đồng cụ thể trên nhiều bình diện khác nhau của cộng đồng, phân tích khái quát quá trình phát triển của cộng đồng, những vấn đề mà hiện tại cộng đồng đang phải đối mặt và đánh giá tiềm năng phát triển của cộng đồng. Yêu cầu kết thúc học phần, sinh viên viết các báo cáo quá trình thực hành tại cơ sở.

15) Phương pháp nghiên cứu trong công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Trang bị những kiến thức và kỹ năng của phương pháp nghiên cứu trong công tác xã hội để có thể vận dụng trong nghiên cứu các vấn đề xã hội và ứng dụng cho hoạt động chuyên môn. Sinh viên được học phương pháp nghiên cứu định lượng và phương pháp

nghiên cứu định tính; hướng dẫn sử dụng một số phương pháp trong nghiên cứu công tác xã hội như: phương pháp mô tả, phương pháp quan sát, phương pháp khảo sát, phương pháp phỏng vấn sâu, phương pháp phỏng vấn tiêu sử, phương pháp phân tích điển cứu, phương pháp lượng giá các hoạt động xã hội, phương pháp phân tích tư liệu (số liệu thứ cấp), phương pháp trắc nghiệm, phương pháp phỏng vấn nhóm.

16) Quản trị công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức, thái độ và phương pháp điều hành quản lý các cơ sở xã hội, các chương trình hoạt động, các dịch vụ xã hội của các cơ sở xã hội. Học phần dựa trên nền tảng khoa học của quản trị học nhưng có tính đến những đặc thù của ngành công tác xã hội như quản lý năng động các mối quan hệ con người giữa nhà quản trị, nhân viên, thân chủ và cộng đồng. Các chức năng quản trị ngành Công tác xã hội được nhấn mạnh là hoạch định, tổ chức, nhân sự, lãnh đạo và kiểm huấn.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐỂ THIẾT KẾ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỤ THỂ

Chương trình khung giáo dục đại học là những quy định Nhà nước về cấu trúc,

khối lượng và nội dung kiến thức tối thiểu cho từng ngành đào tạo và ứng với từng trình độ đào tạo; là cơ sở giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý chất lượng quá trình đào tạo đại học và được quy định bắt buộc cho tất cả các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo trình độ đại học. Chương trình khung quy định xấp xỉ 59% (106 đvht) thời lượng tổng chương trình đào tạo tối thiểu, 41% (74 đvht) để các trường tự thiết kế, bổ sung kiến thức, kỹ năng theo định hướng chương trình đào tạo của trường phù hợp với nhu cầu xã hội.

1. Chương trình khung trình độ đại học ngành công tác xã hội được thiết kế theo hướng phát triển chương trình cấu trúc kiểu đơn ngành (single Major). Danh mục các học phần và thời lượng của học phần ở mục 3 chỉ là những quy định bắt buộc tối thiểu. Căn cứ vào mục tiêu, thời gian đào tạo, khối lượng và cơ cấu kiến thức quy định tại các mục 1 và 2, các trường bổ sung những học phần cần thiết (trong đó bao gồm cả các học phần bắt buộc và tự chọn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc tăng thêm thời lượng cho các học phần để xây dựng thành chương trình đào tạo cụ thể của trường mình với tổng thời lượng tối thiểu là 180 đvht (chưa bao gồm các nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh).

Ngành công tác xã hội hiện là ngành mới đào tạo ở Việt Nam, để tạo điều kiện

thuận lợi cho các Trường đại học xem xét những học phần bổ sung vào chương trình đào tạo của trường trong phụ lục danh mục các học phần để tham khảo đính kèm.

2. Phần kiến thức chuyên ngành thuộc ngành Công tác xã hội có thể được thiết kế theo từng lĩnh vực chuyên môn sâu của ngành Công tác xã hội (công tác xã hội trong trường học, công tác xã hội trong bệnh viện, công tác xã hội với người cao tuổi, công tác xã hội với trẻ em, công tác xã hội với người khuyết tật, công tác xã hội với người bị nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS,...), hoặc theo hướng liên chuyên ngành. Sự khác biệt về nội dung đào tạo giữa các chuyên ngành nằm trong giới hạn 20% kiến thức chuyên môn.

3. Phần kiến thức bổ trợ có thể được trường thiết kế theo hai hướng sau.

Thiết kế các nội dung được tự lựa chọn, có thể liên quan tới nhiều ngành đào tạo nhưng xét thấy có lợi trong việc mở rộng năng lực hoạt động của người tốt nghiệp chương trình đào tạo công tác xã hội.

Thiết kế các học phần có nội dung thuộc một ngành đào tạo thứ hai khác ngành Công tác xã hội nhằm giúp mở rộng phạm vi hoạt động của người tốt nghiệp. Trong trường hợp nếu thời lượng kiến thức thuộc ngành thứ hai bằng hoặc

vượt quá 25 đvht, chương trình mới được đào tạo sẽ là cấu trúc kiểu ngành chính (Major) và ngành phụ (Minor).

Trường hợp khi chương trình tạo ra thỏa mãn đồng thời những quy định về chương trình khung tương ứng với hai ngành đào tạo khác nhau, người học đáp ứng đủ các quy định tại khoản 3 Điều 8 Quy chế đào tạo hệ đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ được cấp hai văn bằng đại học. Đương nhiên trong trường hợp này, khối lượng kiến thức của toàn chương trình và thời gian đào tạo thiết kế sẽ lớn hơn so với hai kiểu cấu trúc chương trình trên.

4. Chương trình được biên soạn theo hướng tinh giảm số giờ lý thuyết, giành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm bài tập và thực hành tại cơ sở. Khối lượng kiến thức của chương trình đã được xác định phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho một chương trình giáo dục đại học 4 năm. Chương trình được biên soạn theo hướng khuyến khích đổi mới các phương pháp dạy và học đại học./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Vũ Luận

Phụ lục
DANH MỤC CÁC HỌC PHẦN ĐỂ THAM KHẢO

Tên học phần	Số ĐVHT
KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG	
1. Pháp luật đại cương	3
2. Pháp luật về các vấn đề xã hội	3
3. Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3
4. Lịch sử văn minh thế giới	3
5. Dân số và phát triển	3
6. Tiếng Việt thực hành	3
KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	
Kiến thức cơ sở ngành	
1. Sức khỏe cộng đồng	3
2. Giới và phát triển	3
3. Gia đình học	3
4. Tâm lý học xã hội	3
5. Kỹ năng giao tiếp	3
Kiến thức ngành	
1. Đạo đức trong công tác xã hội	3
2. An sinh gia đình và trẻ em	3
3. Công tác xã hội với trẻ em cần sự bảo vệ đặc biệt	3
4. Công tác xã hội với người cao tuổi	3
5. Công tác xã hội với đối tượng nghiện ma túy, mại dâm	3
6. Công tác xã hội nông thôn	
7. Công tác xã hội trong bệnh viện	3

09583668

Tên học phần	Số ĐVHT
8. Công tác xã hội trong trường học	3
9. Kiểm huấn trong công tác xã hội	3
Kiến thức bổ trợ	3
1. Bảo hiểm xã hội	3
2. Quản trị học	3
3. Luật lao động	2
4. Ngoại ngữ chuyên ngành	5

MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN**Pháp luật đại cương: 3 đvht**

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức cơ bản về Nhà nước: Nguồn gốc, bản chất, chức năng, các kiểu và hình thức Nhà nước; những vấn đề có liên quan đến pháp luật: bản chất, vai trò, các kiểu và hình thức pháp luật; quan hệ pháp luật; quy phạm pháp luật; thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật; ý thức pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; xây dựng pháp luật và cơ chế xây dựng pháp luật.

Pháp luật về các vấn đề xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Pháp luật đại cương

- Nội dung: Cung cấp kiến thức về các ngành luật cơ bản liên quan tới lĩnh vực an sinh xã hội như: luật dân sự, luật bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, luật hành chính, luật hôn nhân và gia đình, luật lao động, luật hình sự, luật tố tụng dân sự các pháp lệnh liên quan tới các nhóm đặc biệt như người cao tuổi, ma túy mại dâm...

Kỹ thuật soạn thảo văn bản: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không.

- Nội dung: Trang bị những kiến thức cơ bản về văn bản quản lý Nhà nước và rèn luyện kỹ năng soạn thảo một số văn bản cá biệt và văn bản hành chính thông

thường có liên quan đến công tác chuyên môn.

Lịch sử văn minh thế giới: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức cơ bản về quá trình ra đời và phát triển của các nền văn minh tiêu biểu trong lịch sử loài người. Sinh viên được tìm hiểu các nền văn minh về: điều kiện hình thành, trình độ phát triển kinh tế và phân hóa xã hội, sơ lược lịch sử thành lập và cấu trúc của Nhà nước, những học thuyết chính trị, quan điểm triết học và các tôn giáo lớn.

Dân số và phát triển: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức tổng quan về dân số và mối quan hệ giữa dân số với môi trường và phát triển bền vững nhằm giải quyết tốt quan hệ dân số - môi trường và phát triển. Sinh viên được tăng cường khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường.

Tiếng Việt thực hành: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Giới thiệu khái quát chung về văn bản, thực hành phân tích văn bản, tạo lập văn bản, đặt câu hỏi trong văn bản và dùng từ ngữ trong văn bản. Sau khi kết thúc học phần yêu cầu sinh viên

trình bày các thao tác cơ bản trong việc tiếp nhận và tạo lập văn bản, giới thiệu các kỹ năng đặt câu hỏi và sử dụng từ ngữ chuẩn xác, phù hợp và đạt hiệu quả cao trong các tình huống điển hình.

Sức khỏe cộng đồng: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Cung cấp những cơ sở lý luận của sức khỏe cộng đồng và những kiến thức, kỹ năng trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu, sức khỏe cộng đồng.

Giới và phát triển: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

- Nội dung: Trang bị kiến thức hiểu biết về giới một cách khoa học và có hệ thống. Học phần hướng dẫn sinh viên vận dụng những lý luận cơ bản về Giới và phát triển để phân tích các vấn đề: giới trong lao động - nghề nghiệp, trong giáo dục, y tế, văn hóa, chính sách xã hội v.v... Học phần đề cập đến vai trò giới trong sự phát triển của xã hội Việt Nam, đưa ra cách thức lồng ghép giới trong các chương trình, dự án phát triển nhằm giúp sinh viên có thể tự tham gia hay thực hiện các chương trình phát triển cộng đồng ở Việt Nam.

Gia đình học: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Xã hội học đại cương

- Nội dung: Trang bị cho những kiến thức cơ bản về các cách tiếp cận, các khái niệm và những phương pháp nghiên cứu gia đình. Sinh viên được trang bị kiến thức nắm được lịch sử của gia đình, sự hình thành và phát triển của gia đình, những mối quan hệ bên trong gia đình, mối quan hệ giữa gia đình và các thiết chế khác trong xã hội, những yếu tố ảnh hưởng đến gia đình cũng như những sự biến đổi của gia đình.

Tâm lý học xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

- Nội dung: Trình bày kiến thức hiểu biết về bản chất, nguồn gốc của các hiện tượng tâm lý xã hội, hiểu được các cơ chế ảnh hưởng xã hội và một số hiện tượng tâm lý xã hội của nhóm; giúp sinh viên nắm được các hiện tượng tâm lý xảy ra trong các nhóm nhỏ và vấn đề quyền lực, các phong cách lãnh đạo trong nhóm nhỏ. Qua học phần này, sinh viên sẽ nhận biết được các cử chỉ phi ngôn ngữ và các hình thức giao tiếp bằng ngôn ngữ.

Kỹ năng giao tiếp: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

- Nội dung: Trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản về truyền thông và giao tiếp bao gồm các nội dung cụ thể như: quá trình giao tiếp; các thành tố của quá trình giao tiếp như môi trường giao tiếp, yếu tố văn

hóa trong giao tiếp, đặc điểm giao tiếp; vấn đề truyền thông trong nhóm nhỏ và nhóm lớn, truyền thông đại chúng; các kỹ năng của giao tiếp như kỹ năng lắng nghe, kỹ năng phản hồi, kỹ năng tạo sự tin tưởng, cởi mở ...; sự tự nhận thức của cá nhân đối với hiệu quả của giao tiếp.

Đạo đức trong công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không
- Nội dung: Cung cấp cho người học quan điểm triết lý của nghề công tác xã hội, những giá trị và quy chuẩn đạo đức nghề nghiệp giúp người học hình thành thái độ nghề nghiệp đúng đắn và áp dụng chúng trong thực hành công tác trợ giúp đối tượng nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng và uy tín của nghề công tác xã hội.

An sinh gia đình và trẻ em: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không
- Nội dung: Trang bị những kiến thức cơ bản về gia đình và trẻ em cùng với quan điểm về chính sách an sinh xã hội, những chương trình dịch vụ cần có để đảm bảo nền an sinh của gia đình và trẻ em.

Công tác xã hội với trẻ em cần sự bảo vệ đặc biệt: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội
- Nội dung: Cung cấp những quan niệm quốc tế và quốc gia về trẻ em, trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt cũng như vấn đề của trẻ em khi không được đáp ứng nhu cầu. Bên cạnh đó, học phần giới

thiệu luật pháp, các chính sách chương trình và dịch vụ quốc tế và quốc gia giành cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhằm giúp trẻ hòa nhập cộng đồng và phát triển, hoàn thiện nhân cách.

Công tác xã hội nông thôn: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội
- Nội dung: Trang bị những kiến thức cơ bản về đặc điểm kinh tế, xã hội văn hóa, truyền thông của vùng miền nông thôn với những vấn đề cộng đồng nông thôn. Quan trọng hơn, học phần cung cấp những nội dung kiến thức và kỹ năng phương pháp trợ giúp cộng đồng nông thôn, những chính sách, chương trình phát triển nông thôn.

Công tác xã hội với người cao tuổi: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội
- Nội dung: Cung cấp cho người học những kiến thức hiểu biết cơ bản về đặc điểm tâm sinh lý và nhu cầu của người cao tuổi, những vấn đề người cao tuổi thường phải đối mặt như sức khỏe, mối quan hệ xã hội, bạo lực trong gia đình với người cao tuổi từ đó đưa ra những biện pháp can thiệp trợ giúp người cao tuổi trên các khía cạnh chính sách, chương trình và cung cấp dịch vụ để trợ giúp người cao tuổi đáp ứng nhu cầu, đảm bảo cuộc sống và hòa nhập xã hội.

Công tác xã hội với đối tượng nghiện ma túy, mại dâm: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Trang bị những kiến thức về vấn đề ma túy và mại dâm trong xã hội và hiểu biết cơ bản về đặc điểm tâm sinh lý và nhu cầu của người nghiện, người mại dâm cũng như những vấn đề họ phải đương đầu trên cơ sở đó có những can thiệp trợ giúp thân chủ, gia đình, và cộng đồng của họ giải quyết vấn đề và hòa nhập xã hội.

Công tác xã hội trong bệnh viện: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về vấn đề xã hội thường gặp trong lĩnh vực y tế mà cá nhân hay gia đình thường phải đương đầu và những can thiệp của công tác xã hội giúp cho bệnh và gia đình người bệnh giải quyết trong quá trình chữa trị và ổn định cuộc sống.

Công tác xã hội trong trường học: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Trang bị những kiến thức hiểu biết về những vấn đề xã hội thường tồn tại trong trường học cũng như những chương trình, dịch vụ, phương thức trợ

giúp học sinh, sinh viên và gia đình cũng như cán bộ giáo viên có kiến thức, kỹ năng để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình tương tác tại môi trường học đường.

Kiểm huấn trong công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Các môn học về công tác xã hội

- Nội dung: Trang bị những kiến thức và kỹ năng hướng dẫn, quy trình kiểm huấn cho sinh viên công tác xã hội trong quá trình thực hành các học phần công tác xã hội và thực tập nghề nghiệp cuối khóa.

Bảo hiểm xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức cơ bản về phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu; lịch sử phát triển bảo hiểm xã hội; hình thức tổ chức và đối tượng tham gia; hệ thống chế độ bảo hiểm xã hội; quỹ bảo hiểm xã hội; tổ chức quản lý thực hiện.

Quản trị học: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Giới thiệu các kiến thức cơ bản về quản trị và sự vận dụng thực tiễn như: khái niệm và bản chất của quản trị; nhà quản trị; môi trường quản trị; các lý thuyết quản trị (cổ điển và hiện đại); các chức năng của quản trị: hoạch định,

tổ chức, giám đốc/điều hành và kiểm tra/kiểm soát. Học phần còn cập nhật một số vấn đề mới của quản trị học hiện đại như quản trị thông tin và ra quyết định, quản trị đổi mới, quản trị xung đột, quản trị rủi ro và cơ hội của một doanh nghiệp.

Luật lao động: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Giới thiệu những nội dung cơ bản về luật lao động, công đoàn; hợp đồng lao động; thỏa ước lao động tập thể;

thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, tiền lương, bảo hộ lao động, giải quyết tranh chấp lao động.

Ngoại ngữ chuyên ngành: 5 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Ngoại ngữ cơ bản

- Nội dung: Cung cấp những kiến thức kỹ năng Anh ngữ chuyên sâu trong lĩnh vực công tác xã hội, bao gồm các thuật ngữ từ vựng chuyên môn và kỹ năng nghe đọc hiểu các tài liệu chuyên môn công tác xã hội.

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Ngành đào tạo: Công tác xã hội (Social work)

Mã ngành:

(ban hành kèm theo Thông tư số 10/2010/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung:

Đào tạo cán bộ trình độ cao đẳng ngành Công tác xã hội có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe; có kiến thức chuyên môn cơ bản và kỹ năng thực hành nghề công tác xã hội; có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp vào phân tích, phát hiện và giúp đỡ cá nhân, nhóm và cộng đồng tự giải quyết những vấn đề xã hội.

Người học tốt nghiệp trình độ cao đẳng ngành Công tác xã hội có năng lực thực hiện các công việc của nghề công tác xã hội chuyên nghiệp như cung cấp trực tiếp các dịch vụ công tác xã hội tại các cơ sở và tổ chức xã hội trong các lĩnh vực an sinh xã hội, sức khỏe và giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Kiến thức:

Nắm được kiến thức cơ bản về tâm lý học, xã hội học để phân tích và xác định vấn đề của đối tượng; phương pháp tiếp cận công tác xã hội chuyên nghiệp và kiến thức bổ trợ vào việc giúp đỡ các cá

nhân, nhóm và cộng đồng tự giải quyết các vấn đề xã hội;

b) Kỹ năng:

- Sử dụng các kỹ năng công tác xã hội cá nhân, nhóm vào việc cung cấp các dịch vụ công tác xã hội trực tiếp cho các cá nhân, gia đình và nhóm giúp họ tự giải quyết vấn đề;

- Có kỹ năng tham gia vào thực hiện các chương trình phát triển cộng đồng;

- Có kỹ năng vận động chính sách xã hội và hỗ trợ hướng dẫn nghề nghiệp.

c) Thái độ/đạo đức:

Giúp người học phát triển thái độ làm việc có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp. Đặc biệt giúp người học nắm rõ và biết cách vận dụng phù hợp các quy điều đạo đức nghề công tác xã hội trong quá trình thực hiện vai trò, nhiệm vụ của một nhà công tác xã hội chuyên nghiệp.

3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Công tác xã hội trình độ cao đẳng có thể làm việc tại:

- Các cơ quan của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội từ cấp tỉnh trở xuống.

- Các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội cho các loại đối tượng xã hội khác nhau thuộc các lĩnh vực như y tế, giáo dục, pháp luật, phúc lợi xã hội,....

- Có thể làm việc độc lập với vai trò là nhà cán sự xã hội để trợ giúp cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

II. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian đào tạo theo thiết kế: 150 đơn vị học trình (đvht), chưa bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất (3 đvht) và Giáo dục quốc phòng - an ninh (135 tiết).

Thời gian đào tạo: 3 năm

2. Cấu trúc kiến thức của chương trình

2.1	Kiến thức giáo dục đại cương (tối thiểu) Chưa bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất (3đvht) và Giáo dục quốc phòng - an ninh (135 tiết), Trong đó: - Kiến thức bắt buộc - Kiến thức tự chọn	45 35 10
2.2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (tối thiểu): Trong đó: - Kiến thức bắt buộc - Kiến thức tự chọn	105 55 50
	Kiến thức cơ sở của khối ngành (tối thiểu): Trong đó: - Kiến thức bắt buộc - Kiến thức tự chọn	9 9 0
	Kiến thức cơ sở ngành (tối thiểu): Trong đó: - Kiến thức bắt buộc - Kiến thức tự chọn	18 12 6
	Kiến thức ngành tối thiểu (kể cả kiến thức chuyên ngành) Trong đó: - Kiến thức bắt buộc - Kiến thức tự chọn	45 21 24

Kiến thức bổ trợ (tối thiểu):	21
Trong đó:	
- Kiến thức bắt buộc	0
- Kiến thức tự chọn	21
Thực tập nghề nghiệp cuối khóa (bắt buộc)	5
- Thi tốt nghiệp (bắt buộc)	8
Tổng chung:	150
Trong đó:	
- Kiến thức bắt buộc	90
- Kiến thức tự chọn	60

III. KHÔI KIẾN THỨC BẮT BUỘC

1. Danh mục các học phần bắt buộc

1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

35 đvht *

1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	8
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3
3	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	4
4	Toán thống kê cho khoa học xã hội	3
5	Tin học đại cương	4
6	Ngoại ngữ	10
7	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	3
8	Giáo dục thể chất	3
9	Giáo dục quốc phòng - an ninh	135 tiết

* Chưa bao gồm các học phần 8 (Giáo dục thể chất) và 9 (Giáo dục quốc phòng - an ninh)

1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp- Kiến thức cơ sở khối ngành 9 đvht

1	Xã hội học đại cương	3
2	Logic học đại cương	3
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3

- Kiến thức cơ sở của ngành 12 đvht

4	Tâm lý học đại cương	3
5	Hành vi con người và môi trường xã hội	3
6	Nhập môn công tác xã hội	3
7	An sinh xã hội	3

- Kiến thức ngành 21 đvht

8	Công tác xã hội cá nhân	3
9	Công tác xã hội nhóm	3
10	Phát triển cộng đồng	3
11	Tham vấn cơ bản	3
12	Thực hành công tác xã hội I	3
13	Thực hành công tác xã hội II	3
14	Thực hành công tác xã hội III	3

2. Mô tả nội dung các học phần bắt buộc**2.1. Kiến thức giáo dục đại cương**

1) Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin: 8 đvht

Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2) Tư tưởng Hồ Chí Minh: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

3) Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam: 4 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

- Nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

4) Toán thống kê cho Khoa học xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Trang bị cho sinh viên những khái niệm và kiến thức cơ bản về thống kê, cụ thể về điều tra thống kê, độ tin cậy của một cuộc điều tra thống kê, cách so sánh độ tương hợp của các kết

quả thống kê, sự tương quan giữa những yếu tố cùng ảnh hưởng tới cùng một sự kiện, và cách kiểm tra những giả thuyết thống kê trong nghiên cứu khoa học.

5) Tin học đại cương: 4 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Giới thiệu các khái niệm cơ bản về xử lý thông tin và máy tính. Trang bị cho sinh viên nắm vững các kỹ năng sử dụng hệ điều hành thao tác trên máy tính, khai thác một số phần mềm ứng dụng, soạn thảo và lưu trữ văn bản phục vụ công tác văn phòng, các thao tác truy cập internet, và sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu để tính toán khoa học và giải quyết vấn đề chuyên môn.

6) Ngoại ngữ: 10 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Bao gồm những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng giao tiếp thông dụng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp đối với những sinh viên đã hoàn tất chương trình ngoại ngữ 7 năm giáo dục phổ thông.

7) Phương pháp luận nghiên cứu khoa học: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Cung cấp những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của công trình

khoa học. Đồng thời, học phần giúp sinh viên nắm vững các thao tác nghiên cứu khoa học, biết xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học. Qua đó, sinh viên có thể nắm vững phương pháp trình bày báo cáo khoa học, viết được công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập.

8) Giáo dục thể chất: 3 đvht

Nội dung ban hành kèm theo quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12 tháng 9 năm 1995 và quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12 tháng 4 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục thể chất giai đoạn 2 của các trường đại học và cao đẳng.

9) Giáo dục quốc phòng - an ninh: 135 tiết

Nội dung ban hành kèm theo quyết định số 81/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình khung Giáo dục quốc phòng - an ninh trình độ đại học, cao đẳng.

2.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

1) Xã hội học đại cương: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin

- Nội dung: Cung cấp có hệ thống những kiến thức cơ bản về xã hội học, bao gồm: quá trình hình thành và phát

triển, đối tượng nghiên cứu, chức năng của xã hội học, những khái niệm cơ bản và một số trường phái xã hội học, những thiết chế và tổ chức xã hội cơ bản. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hành, sử dụng các phương pháp định tính và định lượng trong nghiên cứu xã hội học.

2) Logic học đại cương: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Nội dung: Cung cấp những tri thức cơ bản của logic học hình thức, mối liên hệ hữu cơ giữa logic học và triết học, các phương pháp nghiên cứu đặc thù của logic học hình thức; các quy luật logic cơ bản và vai trò, ý nghĩa quan trọng của logic học trong quá trình hình thành, rèn luyện thói quen tư duy logic chặt chẽ, trình bày vấn đề một cách khoa học. Học phần cũng trang bị những kiến thức về nguồn gốc, bản chất, đặc điểm và quan hệ của các khái niệm phán đoán, suy luận, chứng minh logic thường dùng, từ đó vận dụng các quy luật logic trong tư duy, tránh sai lầm thường gặp trong suy nghĩ và trình bày vấn đề.

3) Cơ sở văn hóa Việt Nam: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Nội dung bao gồm những khái niệm chung về văn hóa học và văn hóa Việt Nam; hệ thống các thành tố và đặc trưng chung của chúng trong văn hóa

Việt Nam. Học phần cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng, phương pháp tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hóa Việt Nam.

4) Tâm lý học đại cương: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức về đối tượng nghiên cứu và các phương pháp nghiên cứu của tâm lý học; bản chất của hiện tượng tâm lý; các khái niệm cơ bản của tâm lý học; cơ sở sinh lý thần kinh của các hiện tượng tâm lý người; các quá trình nhận thức, xúc cảm tình cảm và ý chí, bản chất của nhân cách và các thuộc tính của nhân cách.

5) Hành vi con người và môi trường xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương, Xã hội học đại cương

- Nội dung: Cung cấp các khái niệm về hành vi con người, về môi trường tự nhiên, môi trường xã hội cũng như những kiến thức cơ bản về quan hệ giữa sinh học, văn hóa xã hội của mỗi cá nhân con người dựa trên lý thuyết hệ thống xã hội. Mặt khác, học phần giới thiệu cho sinh viên nhận thức rõ mối quan hệ tương tác giữa hành vi con người và môi trường xã hội trong suốt vòng đời của đối tượng (cá nhân, gia đình, nhóm, các tổ chức).

6) Nhập môn Công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác xã hội như: công tác xã hội là một khoa học, một nghề chuyên môn được hình thành và phát triển trong quá trình lịch sử. Học phần giới thiệu hệ thống khái niệm; hệ thống giá trị của công tác xã hội; lý thuyết nền tảng của công tác xã hội; đồng thời giới thiệu các lĩnh vực khác nhau trong hoạt động của công tác xã hội và vai trò của công tác xã hội trong quá trình xây dựng và phát triển của xã hội Việt Nam.

7) An sinh xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Các môn học Lý luận chính trị

- Nội dung: Trang bị kiến thức cho sinh viên nhận thức an sinh xã hội là một môn khoa học; có hệ thống khái niệm và lý thuyết riêng; có quá trình hình thành và phát triển; quan hệ giữa An sinh xã hội, Công tác xã hội và Chính sách xã hội. Đồng thời, học phần cũng giúp sinh viên hiểu rõ hệ thống an sinh xã hội thế giới, sự hình thành và phát triển hệ thống an sinh xã hội Việt Nam, quan hệ giữa hệ thống an sinh xã hội với hệ thống kinh tế và hệ thống chính trị, các lĩnh vực của an sinh xã hội trong quá trình phát triển xã hội.

8) Công tác xã hội cá nhân: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Cung cấp khái niệm, mục đích, các nguyên tắc hành động, tiến trình giải quyết vấn đề với cá nhân thân chủ. Học phần tập trung vào cung cấp những kỹ năng công tác xã hội vận dụng vào quá trình giúp đỡ cá nhân như: các kỹ năng giao tiếp (lắng nghe, quan sát, đặt câu hỏi, thấu cảm); kỹ năng vấn đàm, vãng gia; các kỹ năng giúp đỡ (tham vấn, cùng thân chủ lập kế hoạch và hỗ trợ thực hiện kế hoạch tự giải quyết vấn đề). Qua đó sinh viên vừa được nâng cao nhận thức vừa được trang bị một số kỹ năng riêng của công tác xã hội cá nhân để làm việc với thân chủ.

9) Công tác xã hội nhóm: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác xã hội nhóm như: cơ sở khoa học hình thành phương pháp công tác xã hội nhóm, khái niệm, mục đích, các mô hình tiếp cận, loại hình nhóm; những kiến thức về năng động nhóm, giai đoạn phát triển nhóm thông thường; và tiến trình công tác xã hội nhóm. Học phần tập trung hướng dẫn sinh viên vận dụng kiến thức, kỹ năng và các kỹ thuật tác nghiệp của người nhân viên xã hội trong tiến trình hỗ trợ nhóm đối tượng. Bên cạnh đó, sinh viên được củng cố thái độ và đạo đức nghề nghiệp.

10) Phát triển cộng đồng: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Giới thiệu các khái niệm về cộng đồng, phát triển cộng đồng, các giá trị, mục đích và tiến trình phát triển cộng đồng cùng các nguyên tắc hành động trong phát triển cộng đồng. Đồng thời, học phần tập trung cung cấp kỹ năng giúp cộng đồng thay đổi từ tình trạng kém phát triển đến tự lực, tự cường. Học phần cũng giúp người học tìm hiểu và áp dụng phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia (PRA - Participatory Rapid Appraisal) trong thực hành và một số kiến thức cơ bản về dự án phát triển cộng đồng.

11) Tham vấn cơ bản: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Hành vi con người và môi trường xã hội

- Nội dung: Cung cấp các kiến thức nền tảng về tham vấn nói chung và kỹ năng tham vấn cơ bản nói riêng cho cá nhân, gia đình và nhóm như những khái niệm và quy định đạo đức nghề nghiệp của tham vấn và các cách tiếp cận lý thuyết và kỹ năng tham vấn với từng nhóm đối tượng riêng biệt như cá nhân, gia đình và nhóm.

12) Thực hành công tác xã hội I, II, III: 9 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Công tác xã hội cá nhân, Công tác xã hội nhóm, Phát triển cộng đồng.

- Nội dung: Cung cấp cho sinh viên cơ hội nối kết giữa lý thuyết học ở trường

và thực hành thực tế ở cơ sở qua việc tiếp cận thân chủ (cá nhân, nhóm, cộng đồng) dưới sự hướng dẫn của kiểm huấn viên cơ sở và của trường. Sinh viên được thực hành các kỹ năng trong vấn đàm, quan sát, vãng gia; viết phúc trình về trường hợp thân chủ và vẽ sơ đồ sinh thái, sơ đồ phả hệ; thực hành tổ chức tiến trình nhóm giúp đỡ các nhóm đối tượng; thực hành khảo sát một cộng đồng cụ thể trên nhiều bình diện khác nhau của cộng đồng, phân tích khái quát quá trình phát triển của cộng đồng, những vấn đề hiện tại của cộng đồng và đánh giá tiềm năng phát triển của cộng đồng. Yêu cầu kết thúc học phần, sinh viên viết các báo cáo quá trình thực hành tại cơ sở.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐỂ THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỤ THỂ

Chương trình khung giáo dục đại học là những quy định Nhà nước về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức tối thiểu cho từng ngành đào tạo và ứng với từng trình độ đào tạo; là cơ sở giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý chất lượng quá trình đào tạo đại học và được quy định bắt buộc cho tất cả các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo trình độ đại học. Chương trình khung quy định 60% (90 đvht) thời lượng tổng chương trình đào tạo tối thiểu, 40% (60 đvht) thời lượng để các trường

tự thiết kế, bổ sung kiến thức, đặc biệt là kỹ năng nghề nghiệp theo định hướng chương trình đào tạo của trường phù hợp với nhu cầu xã hội. Chương trình khung cao đẳng ngành công tác xã hội được xây dựng theo hướng đảm bảo tính khoa học và tính liên thông lên bậc học cao hơn và giữa các ngành học. Vì vậy, chương trình đảm bảo lợi ích tối đa cho người học.

1. Chương trình khung trình độ cao đẳng ngành công tác xã hội được thiết kế theo hướng phát triển chương trình cấu trúc kiểu đơn ngành (single Major). Danh mục các học phần và thời lượng của học phần ở mục 3 chỉ là những quy định bắt buộc tối thiểu. Căn cứ vào mục tiêu, thời gian đào tạo, khối lượng và cơ cấu kiến thức quy định tại các mục 1 và 2, các trường bổ sung những học phần cần thiết (trong đó bao gồm cả các học phần bắt buộc và tự chọn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc bổ sung thêm thời lượng cho các học phần, đặc biệt là các học phần thực hành để xây dựng thành chương trình đào tạo cụ thể của trường mình với tổng thời lượng tối thiểu là 150 đvht (không bao gồm các nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh).

Ngành công tác xã hội hiện là ngành mới đào tạo ở Việt Nam, để tạo điều kiện thuận lợi cho các Trường xem xét những học phần bổ sung vào chương trình đào tạo của trường trong phụ lục danh mục các học phần để tham khảo đính kèm.

2. Phần kiến thức chuyên ngành thuộc ngành Công tác xã hội có thể được thiết kế theo từng lĩnh vực chuyên môn sâu của ngành Công tác xã hội (công tác xã hội trong trường học, công tác xã hội trong bệnh viện, với người cao tuổi, công tác xã hội với trẻ em, công tác xã hội với người khuyết tật, công tác xã hội với người bị nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS), hoặc theo hướng liên chuyên ngành. Sự khác biệt về nội dung đào tạo giữa các chuyên ngành nằm trong giới hạn 20% kiến thức chuyên môn.

3. Phần kiến thức bổ trợ có thể được trường thiết kế theo hai hướng sau:

Thiết kế các nội dung được tự lựa chọn các nội dung liên quan tới nhiều ngành đào tạo xét thấy có lợi trong việc mở rộng năng lực hoạt động của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Thiết kế các học phần có nội dung thuộc một ngành đào tạo thứ hai khác ngành Công tác xã hội nhằm giúp mở rộng phạm vi hoạt động của sinh viên

sau khi tốt nghiệp. Trong trường hợp nếu thời lượng kiến thức thuộc ngành thứ hai bằng hoặc vượt quá 25 đvht, chương trình mới được đào tạo sẽ là cấu trúc kiểu ngành chính (Major) và ngành phụ (Minor).

4. Chương trình được biên soạn theo hướng tinh giảm số giờ lý thuyết, giành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm bài tập và thực hành tại cơ sở. Khối lượng kiến thức của chương trình đã được xác định phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho một chương trình giáo dục cao đẳng 3 năm (cho các đối tượng tốt nghiệp phổ thông trung học). Chương trình được biên soạn theo hướng khuyến khích đổi mới các phương pháp dạy và học đại học./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Vũ Luận

Phụ lục
DANH MỤC CÁC HỌC PHẦN ĐỂ THAM KHẢO

Tên học phần	Số ĐVHT
KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG	
1. Pháp luật đại cương	3
2. Pháp luật về các vấn đề xã hội	3
3. Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3
4. Tiếng Việt thực hành	3
KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	
Kiến thức cơ sở ngành	
1. Sức khỏe cộng đồng	3
2. Giới và phát triển	3
3. Gia đình học	3
4. Tâm lý học xã hội	3
5. Kỹ năng giao tiếp	3
6. Chính sách xã hội	3
Kiến thức ngành	
1. Đạo đức trong công tác xã hội	3
2. An sinh gia đình và trẻ em	3
3. Công tác xã hội với trẻ em cần sự bảo vệ đặc biệt	3
4. Công tác xã hội nông thôn	3
5. Công tác xã hội với người cao tuổi	3
6. Công tác xã hội với đối tượng nghiện ma túy, mại dâm	3
7. Công tác xã hội trong bệnh viện	3
8. Công tác xã hội trong trường học	3
Kiến thức bổ trợ	3
1. Bảo hiểm xã hội	3
2. Ngoại ngữ chuyên ngành	5

MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN**Pháp luật đại cương: 3 đvht**

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức cơ bản về Nhà nước: nguồn gốc, bản chất, chức năng, các kiểu và hình thức Nhà nước; những vấn đề có liên quan đến pháp luật: bản chất, vai trò, các kiểu và hình thức pháp luật; quan hệ pháp luật; quy phạm pháp luật; thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật; ý thức pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; xây dựng pháp luật và cơ chế xây dựng pháp luật.

Pháp luật về các vấn đề xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Pháp luật Đại cương

- Nội dung: Cung cấp kiến thức về các ngành luật cơ bản liên quan tới lĩnh vực an sinh xã hội như: luật dân sự, luật bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, luật hành chính, luật hôn nhân và gia đình, luật lao động, luật hình sự, luật tố tụng dân sự các pháp lệnh liên quan tới các nhóm đặc biệt như người cao tuổi, ma túy mại dâm...

Kỹ thuật soạn thảo văn bản: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không.

- Nội dung: Trang bị những kiến thức cơ bản về văn bản quản lý Nhà nước và rèn luyện kỹ năng soạn thảo một số văn bản cá biệt và văn bản hành chính

thông thường có liên quan đến công tác chuyên môn.

Tiếng Việt thực hành: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Giới thiệu khái quát chung về văn bản, thực hành phân tích văn bản, tạo lập văn bản, đặt câu hỏi trong văn bản và dùng từ ngữ trong văn bản. Sau khi kết thúc học phần yêu cầu sinh viên trình bày các thao tác cơ bản trong việc tiếp nhận và tạo lập văn bản, giới thiệu các kỹ năng đặt câu hỏi và sử dụng từ ngữ chuẩn xác, phù hợp và đạt hiệu quả cao trong các tình huống điển hình.

Sức khỏe cộng đồng: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Cung cấp những cơ sở lý luận của sức khỏe cộng đồng và những kiến thức, kỹ năng trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu, sức khỏe cộng đồng.

Giới và phát triển: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học Đại cương

- Nội dung: Trang bị kiến thức hiểu biết về giới một cách khoa học và có hệ thống. Học phần hướng dẫn sinh viên vận dụng những lý luận cơ bản về Giới và phát triển để phân tích các vấn đề: giới trong lao động - nghề nghiệp, trong giáo dục, y tế, văn hóa, chính sách xã hội v.v... Học phần đề cập đến vai trò

giới trong sự phát triển của xã hội Việt Nam, đưa ra cách thức lồng ghép Giới trong các chương trình, dự án phát triển nhằm giúp sinh viên có thể tự tham gia hay thực hiện các chương trình phát triển cộng đồng ở Việt Nam.

Gia đình học: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Xã hội học đại cương

- Nội dung: Trang bị cho những kiến thức cơ bản về các cách tiếp cận, các khái niệm và những phương pháp nghiên cứu gia đình. Sinh viên được trang bị kiến thức nắm được lịch sử của gia đình, sự hình thành và phát triển của gia đình, những mối quan hệ bên trong gia đình, mối quan hệ giữa gia đình và các thiết chế khác trong xã hội, những yếu tố ảnh hưởng đến gia đình cũng như những sự biến đổi của gia đình.

Tâm lý học xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

- Nội dung: Trình bày kiến thức hiểu biết về bản chất, nguồn gốc của các hiện tượng tâm lý xã hội, hiểu được các cơ chế ảnh hưởng xã hội và một số hiện tượng tâm lý xã hội của nhóm; giúp sinh viên nắm được các hiện tượng tâm lý xảy ra trong các nhóm nhỏ và vấn đề quyền lực, các phong cách lãnh đạo trong nhóm nhỏ. Qua học phần này, sinh viên sẽ nhận

biết được các cử chỉ phi ngôn ngữ và các hình thức giao tiếp bằng ngôn ngữ.

Kỹ năng giao tiếp: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

- Nội dung: Trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản về truyền thông và giao tiếp bao gồm các nội dung cụ thể như: quá trình giao tiếp; các thành tố của quá trình giao tiếp như môi trường giao tiếp, yếu tố văn hóa trong giao tiếp, đặc điểm giao tiếp; vấn đề truyền thông trong nhóm nhỏ và nhóm lớn, truyền thông đại chúng; các kỹ năng của giao tiếp như kỹ năng lắng nghe, kỹ năng phản hồi, kỹ năng tạo sự tin tưởng, cởi mở...; sự tự nhận thức của cá nhân đối với hiệu quả của giao tiếp.

Chính sách xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Các môn học Lý luận chính trị

- Nội dung: Cung cấp những kiến thức cơ bản về chính sách xã hội, quá trình hình thành phát triển ở trên thế giới và ở Việt Nam; một số lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và kỹ năng phân tích, đánh giá chính sách xã hội. Học phần đưa ra những kiến thức chung và mở để người dạy và người học tiếp tục nghiên cứu, nắm bắt, bổ sung, các vấn đề của chính sách xã hội về lý luận cũng như thực tiễn trên cơ sở phương pháp khoa học trong xây dựng, tổ chức, thực hiện, phân tích, đánh giá và hoàn thiện chính sách.

Đạo đức trong công tác xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không
- Nội dung: Cung cấp cho người học quan điểm triết lý của nghề công tác xã hội, những giá trị và quy chuẩn đạo đức nghề nghiệp giúp người học hình thành thái độ nghề nghiệp đúng đắn và áp dụng chúng trong thực hành công tác trợ giúp đối tượng nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng và uy tín của nghề công tác xã hội.

An sinh gia đình và trẻ em: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: không
- Nội dung: Trang bị những kiến thức cơ bản về gia đình và trẻ em cùng với quan điểm về chính sách an sinh xã hội, những chương trình dịch vụ cần có để đảm bảo nền an sinh của gia đình và trẻ em.

Công tác xã hội với trẻ em cần sự bảo vệ đặc biệt: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội
- Nội dung: Cung cấp những quan niệm quốc tế và quốc gia về trẻ em, trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt cũng như vấn đề của trẻ em khi không được đáp ứng nhu cầu. Bên cạnh đó, học phần giới thiệu luật pháp, các chính sách chương trình và dịch vụ quốc tế và quốc gia giành cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhằm giúp trẻ hòa nhập cộng đồng và phát triển, hoàn thiện nhân cách.

Công tác xã hội nông thôn: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội
- Nội dung: Trang bị những kiến thức cơ bản về đặc điểm kinh tế, xã hội văn hóa, truyền thống... của vùng miền nông thôn với những vấn đề cộng đồng nông thôn. Quan trọng hơn, học phần cung cấp những nội dung kiến thức và kỹ năng phương pháp trợ giúp cộng đồng nông thôn, những chính sách, chương trình phát triển nông thôn.

Công tác xã hội với người cao tuổi: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội
- Nội dung: Cung cấp cho người học những kiến thức hiểu biết cơ bản về đặc điểm tâm sinh lý và nhu cầu của người cao tuổi, những vấn đề người cao tuổi thường phải đối mặt như sức khỏe, mối quan hệ xã hội, bạo lực trong gia đình với người cao tuổi... từ đó đưa ra những biện pháp can thiệp trợ giúp người cao tuổi trên các khía cạnh chính sách, chương trình và cung cấp dịch vụ để trợ giúp người cao tuổi đáp ứng nhu cầu, đảm bảo cuộc sống và hòa nhập xã hội.

Công tác xã hội với đối tượng nghiện ma túy, mại dâm: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Trang bị những kiến thức về vấn đề ma túy và mại dâm trong xã hội và hiểu biết cơ bản về đặc điểm tâm sinh lý và nhu cầu của người nghiện, mại dâm cũng như những vấn đề họ phải đương đầu trên cơ sở đó có những can thiệp trợ giúp thân chủ, gia đình, và cộng đồng của họ giải quyết vấn đề và hòa nhập xã hội.

**Công tác xã hội trong bệnh viện:
3 đvht**

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về vấn đề xã hội thường gặp trong lĩnh vực y tế mà cá nhân hay gia đình thường phải đương đầu và những can thiệp của công tác xã hội giúp cho bệnh và gia đình người bệnh giải quyết trong quá trình chữa trị và ổn định cuộc sống.

**Công tác xã hội trong trường học:
3 đvht**

- Điều kiện tiên quyết: Nhập môn công tác xã hội

- Nội dung: Trang bị những kiến thức

hiểu biết về những vấn đề xã hội thường tồn tại trong trường học cũng như những chương trình, dịch vụ, phương thức trợ giúp học sinh, sinh viên và gia đình cũng như cán bộ giáo viên có kiến thức, kỹ năng để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình tương tác tại môi trường học đường.

Bảo hiểm xã hội: 3 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung: Giới thiệu những kiến thức cơ bản về phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu; lịch sử phát triển bảo hiểm xã hội; hình thức tổ chức và đối tượng tham gia; hệ thống chế độ bảo hiểm xã hội; quỹ bảo hiểm xã hội; tổ chức quản lý thực hiện.

Ngoại ngữ chuyên ngành: 5 đvht

- Điều kiện tiên quyết: Ngoại ngữ cơ bản

- Nội dung: Cung cấp những kiến thức kỹ năng Anh ngữ chuyên sâu trong lĩnh vực công tác xã hội, bao gồm các thuật ngữ từ vựng chuyên môn và kỹ năng nghe đọc hiểu các tài liệu chuyên môn công tác xã hội.